.TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày 26/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- B

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Dũng

2. Ông Nguyễn Đình Quế

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thúy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 Con bà: Hà Thị L, sinh năm 1968. Vợ, con: chưa có. Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 2. Tiền án: không

Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 28/11/2020, H bị Công an xã T, huyện V, tỉnh H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44 về hành vi "Đánh bạc", mức phạt 1.500.000đ theo điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ, H chưa nộp phạt số tiền trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 01/3/2021, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên toà).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
3. Anh Vương Văn L, sinh năm 1999 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)
4. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 2000 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

5. Ông Vương Bá L. sinh năm 1971 (Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Đều địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/02/2021, Nguyễn Văn T, Vương Văn L và Nguyễn Văn M đến nhà ông Vương Bá L ở cùng thôn chơi với anh Vương Bá H(con trai của ông L). Trước khi đi M mang theo 01 bộ tú lơ khơ loại 52 quân bài, mặt sau màu xanh (M mua trước đó nhưng không nói cho ai biết), mục đích nếu có ai rủ đánh bạc thì M sẽ bỏ ra để đánh. Khi đến nhà ông L, T, L, M gặp anh H và chị Nguyễn Thị H (con gái của ông L). Sau đó, chị Hường cho con đi ngủ ở dưới tầng một. Còn H ngồi uống nước cùng với T, L và M một lúc thì H đi ăn cỗ. Lúc này, T, L và M rủ nhau đi lên tầng hai nhà ông L đánh bạc bằng hình thức đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền. Khi lên tầng hai thì thấy có 01 chiếu cói được trải sẵn dưới nền nhà. Sau đó, M bỏ bộ tú lơ khơ trên ra và cùng T, L ngồi đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền được một lúc thì chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền.

Các đối tượng quy định đánh bạc bằng hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền như sau: Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, mặt sau màu xanh làm công cụ đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng đánh lần lượt theo chiều kim đồng hồ, người đánh thích đánh quân nào tùy ý. Người đánh sau muốn đánh phải đánh quân bài lớn hơn. Trừ quân "2" là quân bài lớn nhất thì cứ quân bài nào có thứ tự lớn hơn sẽ cao hơn. Quá trình chơi, người chơi có thể đánh "đôi" (tức hai quân bài cùng thứ tự), đánh "bộ" (tức ba quân bài cùng thứ tự; hoặc các quân bài có thứ tự liền nhau). Người đánh sau muốn chặn được phải đánh "đôi" hoặc "bộ" lớn hơn. Quá trình đánh, nếu ai đánh hết bài ở trên tay trước thì người đó thắng và ván bài kết thúc. Những người còn lại còn bao nhiêu quân bài trên tay thì đếm số lượng và phải trả cho người thắng tương ứng 5.000 đồng/ 01 quân bài. Nếu thấy bài của mình có thể đánh ra mà không ai chặn được thì người chơi có thể "báo sâm". Nếu báo sâm thành công thì người đó sẽ thắng và người thua phải trả cho người báo sâm thành công là 100.000đ/01 người. Ngược lại nếu báo sâm mà có người chặn được bài thì người báo sâm phải "đền làng", nghĩa là người báo sâm phải trả cho người đã đánh chặn được bài của mình số tiền 200.000 đồng/01 người. Trường hợp người nào không đánh được một quân bài nào gọi là "cháy" thì phải trả cho người thắng số tiền 70.000 đồng. Sau khi kết thúc ván bài, người đánh tiếp tục quy trình đánh tương tự như trên. Người thắng ván bài trước được quyền chia bài và đánh đầu tiên nếu không có người "báo sâm"

Các đối tượng trên đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn M đều ở cùng thôn đến. Khi đến nhà ông L, H có mang theo 01 bộ tú lơ khơ loại 52 quân bài, mặt sau màu xanh, trước đó H mua ở quán nước của chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1974 ở cùng thôn. Sau đó, H và M vào tham gia đánh bạc cùng nên các đối tượng chuyển sang đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền.

Các đối tượng quy định chơi đánh liêng sát phạt nhau bằng tiền như sau: Các đối tượng dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, mặt sau màu xanh chia đều cho mỗi người 03 quân bài. Quy định chơi dâm 10.000 đồng, tố thấp nhất 10.000 đồng, tố cao nhất không giới hạn, sáp 100.000 đồng, liêng đồng hoa 50.000 đồng. Sau khi cầm bài lên người đánh bạc có thể lựa chọn "tố" hoặc "bỏ". "Tố" là đặt cược thêm tiền ra giữa chiếu bạc. "Bỏ" là không đặt thêm tiền và úp bài. Quyền "tố" đầu tiên thuộc về người chia bài. Sau đó lần lượt từ phải qua trái mọi người có quyền "tố". Những người ngồi sau có thể "bỏ" hoặc "theo" nếu trước mình đã có người "tố". "Theo" tức là đặt cược thêm số tiền bằng hoặc nhiều hơn số tiền mà người trước mình đã "tố". Số tiền "tố" không giới hạn. Ván bài kết thúc khi có người "tố" số tiền nhiều nhất mà không ai "theo". Lúc này, người "tố" nhiều tiền nhất sẽ thắng mà không cần mở bài để xem kết quả. Trong trường hợp có từ hai người trở lên có số tiền "tố" bằng nhau thì mọi người cùng mở bài, bài ai cao hơn sẽ thắng. Phương pháp xác định kết quả như sau: Bộ bài tú lơ khơ gồm các quân từ thấp đến cao lần lượt là 2 đến 10 và các quân J, Q, K, A mỗi quân gồm 04 chất có thứ tự các chất từ thấp đến cao là bích, tép, rô, cơ. Kết quả từng ván bài lần lượt từ cao đến thấp là sáp, liêng, ảnh và tính điểm. Sáp là trường hợp có 03 quân bài cùng loại, sáp cao nhất là 03 quân A, lần lượt đến thấp nhất là 03 quân 2. Liêng là trường hợp có 03 quân bài liên tiếp nhau, liêng cao nhất hay còn gọi là "liêng đồng hoa" là Q, K, A lần lượt đến liêng thấp nhất là 1, 2, 3. Ảnh là trường hợp có 03 quân bài đều là các quân J, Q, K nhưng không thể tạo thành sáp hoặc liêng. Tính điểm là cộng điểm các quân bài lại nhưng chỉ lấy hàng đơn vị, các quân 10, J, Q, K được tính là 0 điểm. A tính là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 có số điểm tương ứng. Bài ai nhiều điểm hơn sẽ thắng. Trường hợp cùng sáp, liêng, ảnh hoặc cùng số điểm thì bài ai chất cao hơn sẽ thắng. Người thắng được thu toàn bộ số tiền "dâm" và tiền "tố" của những người đánh bạc. Người thua mất toàn bộ số tiền dâm và tiền đã "tố". Người thắng chia bài của ván tiếp theo.

Khi các đối tượng đánh bạc được một lúc thì M không đánh bạc nữa mà bỏ về trước. Còn L, T, H và M tiếp tục đánh bạc đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện T phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra, phát hiện lập biên bản vụ việc đưa về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an huyện T làm việc, thu giữ vật chứng:

- Thu trên chiếu bạc nơi các đối tượng đánh bạc gồm: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài có 52 quân màu xanh, đã qua sử dụng và 130.000 đồng (các đối tượng khai đây là số tiền gà của ván cuối cùng khi bị tổ công tác phát hiện lập biên bản vụ việc).

- Thu trên người các đối tượng đánh bạc bị lập biên bản vụ việc tổng số tiền là 5.460.000 đồng, gồm của Nguyễn Văn H số tiền 120.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải và 01 ví da nam màu đen bên trong có 1.040.000 đồng tại túi quần phía sau bên trái H đang mặc; của Vương Văn L 630.000 đồng tại túi quần phía trước bên trái L đang mặc; của Nguyễn Văn M 01 ví da nam màu đen bên trong có 1.050.000 đồng tại túi quần phía sau bên phải M đang mặc; của Nguyễn Văn T 2.620.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc.

Về số tiền dùng để đánh bạc, bị cáo Nguyễn Văn H và các đối tượng tham gia đánh bạc cùng H khai nhận như sau:

1) Đối với Nguyễn Văn H: Khi tham gia đánh bạc H có 1.240.000 đồng. H bỏ ra 200.000 đồng để đánh bạc. Số tiền còn lại là 1.040.000 đồng H để ở trong 01 ví da nam màu đen cất tại túi quần phía sau bên trái (Đây là số tiền H mượn để mua chổi lau sơn, xô, chậu, do H làm thợ sơn). Khi bị tổ công tác phát hiện, H đang bị thua 80.000 đồng. H đã tự giác giao nộp số tiền đánh bạc còn lại là 120.000 đồng và số tiền 1.040.000 đồng nêu trên. Nếu thua hết số tiền đã bỏ ra để đánh bạc, H không sử dụng số tiền 1.040.000 đồng để đánh bạc.

2) Đối với Nguyễn Văn T: Khi tham gia đánh bạc Thảo có 700.000 đồng. Thảo sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Thảo bị thua hết số tiền đã bỏ ra. Khi L trả T 1.000.000 đồng, T đã sử dụng số tiền trên để đánh bạc. Khi bị tổ công tác phát hiện, T đang thắng được 1.620.000 đồng. T đã tự giác giao nộp số tiền 2.620.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải cho tổ công tác.

3) Đối với Nguyễn Văn M: Khi tham gia đánh bạc, M có 1.550.000 đồng. M bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại là 1.050.000 đồng M để ở ví màu đen cất tại túi quần phía sau bên phải. Khi bị tổ công tác phát hiện, M đã bị thua hết số 500.000 đồng. M tự giác giao nộp 1.050.000 đồng cho tổ công tác. Nếu không bị bắt, M sẽ không sử dụng số tiền còn lại để đánh bạc.

4) Đối với Vương Văn L: Khi tham gia đánh bạc L có 1.430.000 đồng. L bỏ ra 430.000 đồng để đánh bạc, L trả nợ Thảo 1.000.000 đồng (trước đó L vay của T). Khi bị tổ công tác phát hiện, Luyến đang thắng được 200.000 đồng. L đã tự giác giao nộp tổng số tiền 630.000 đồng để tại túi quần phía trước bên trái cho tổ công tác.

5) Đối với Nguyễn Văn M: Khi tham gia đánh bạc M có 1.050.000 đồng. M bỏ ra 50.000 đồng để mua nước và bài, số tiền còn lại là 1.000.000 đồng M sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, M bị thua còn lại 330.000 đồng. Khi bỏ về

trước M mang theo số tiền trên. Ngày 23/02/2021, M đã tự giác giao nộp lại số tiền 330.000đ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSTT ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện T đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị Toà án xử lý vật chứng, tài sản của họ có liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Cũng tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T duy trì công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Đánh bạc"

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 7 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. (Xác nhận bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng)

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp. Tổng cộng là 3.830.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài, mặt sau màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.040.000 đồng nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu được tại hiện trường và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Ngày 22/02/2021, tại tầng hai nhà ông Vương Bá L, 04 đối tượng có hành vi đánh bạc hình thức đánh liêng ăn tiền gồm: Nguyễn Văn H, Vương Văn L, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T đều ở cùng thôn. Thu giữ vật chứng gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài, mặt sau màu xanh, đã qua sử dụng; số tiền tại chiếu bạc và trong người các đối tượng đánh bạc là 5.590.000 đồng *(Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng),* gồm số tiền gà ván cuối cùng tại chiếu bạc là 130.000 đồng và các đối tượng tự giao nộp khi bị bắt quả tang là 5.460.000 đồng. Ngoài ra, quá trình điều tra đã làm rõ ngoài các đối tượng nêu trên đánh bạc tại nhà ông L còn có Nguyễn Văn M ở cùng thôn cũng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc M đã bỏ về trước mang theo số tiền đánh bạc còn lại là 330.000 đồng. Ngày 23/02/2021 M đã tự giác giao nộp số tiền 330.000 đồng *(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)* sử dụng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc và của các đối tượng đánh bạc ngày 22/02/2021 tại nhà ông Long là 5.920.000 đồng *(Năm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)*. Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 3.830.000 *(Ba triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng)*. Còn số tiền 1.050.000 đồng của Nguyễn Văn Mi và số tiền 1.040.000 đồng của Nguyễn Văn H đã chứng minh rõ M và H không sử dụng để đánh bạc.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp

gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, bản thân bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Do vậy cần phải xét xử bị cáo bằng chế tài luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Ngày 28/11/2020, bị cáo bị Công an xã T, huyện V, tỉnh Hra Quyết định xử phạt vi phạm về hành vi "Đánh bạc", mức phạt 1.500.000 đồng bị cáo chưa nộp phạt số tiền trên. Bị cáo là đối tượng có tiền sự chưa được xóa và tiền sự này đã được tính là dấu hiệu định tội . Nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục có hành vi đánh bạc. Nên đối với H cần phải có hình phạt nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, lần phạm tội này của bị cáo vẫn được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi xét xử bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án, nên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do vậy cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi nhằm hưởng lợi bất chính, ngoài hình phạt chính cũng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo mức khởi điểm được quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS là 10.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có Vương Bá T là đối tượng có mặt tại nhà ông L khi các đối tượng đang đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem các đối tượng trên đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không xem xét xử lý mà giáo dục, nhắc nhở đối với T là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M, Vương Văn L, Nguyễn Văn M, quá trình điều tra xác định: Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc". Mặt khác, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc", "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc". Vì vậy, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" mức phạt đối với mỗi đối tượng là 1.500.000 đồng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp. Ngày 27/4/2021, T, M, L và M đã nộp phạt xong.

Đối với ông Vương Bá L là chủ nhà không có mặt khi các đối tượng đánh bạc, anh Vương Bá H lúc đầu có mặt khi các đối tượng đến nhưng sau đó đi ăn cỗ và chị Nguyễn Thị H có mặt ở nhà dưới tầng 1 và đều không biết các đối tượng

nêu trên đánh bạc tại tầng 2 nhà của mình. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý đối với ông L, anh H, chị H là phù hợp.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M, quá trình điều tra xác định: M không sử dụng để đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện T trả lại cho Minh là phù hợp

[5]. Về vật chứng:

Số tiền thu thu giữ xung quanh nơi đánh bạc và các đối tượng tự giác giao nộp tổng cộng là 3.830.000 đồng được xác định là số tiền bị cáo và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài, mặt sau màu xanh được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.040.000 đồng Nguyễn Văn H không sử dụng đánh bạc đã tự giác giao nộp nên cần trả lại cho H là phù hợp, nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền của bị cáo Nguyễn Văn H 5.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành, bị cáo nộp trước khi xét xử HĐXX xác định đây là khoản tiền để đảm bảo thi hành án. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Nguyễn Văn H 7 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước. Xác nhận H đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008073 ngày 26/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.830.000 đồng (*Ba triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng chẵn*)

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài, mặt sau màu xanh

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.040.000 đồng (*Một triệu không trăm bốn mươi đồng chẵn*) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/7/2021 giữa Công an huyện Thuận Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh
- VKSND Tỉnh
- VKSND Huyện
- Công an Huyện
- Chi cục T.H.A
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS-VPTA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa